

Phụ lục 1.

Quy trình khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức hỗ trợ các nhóm đối tượng người cao tuổi, trẻ em khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn theo Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn *Q&A/HD-SLĐTBXH* ngày 05 tháng 5 năm 2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)

1. Hồ sơ thủ tục được quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND

1.1. Tại điểm a, khoản 1 Điều 1: Người cao tuổi từ đủ 75 tuổi trở lên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo bộ tiêu chí đo lường nghèo đa chiều của Thành phố quy định đang cư trú tại huyện Cần Giờ theo quy định của Luật cư trú:

- Tờ khai đề nghị hưởng chính sách (Vận dụng Tờ khai Mẫu số 1d Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).

- Công an phường, xã, thị trấn xác nhận thực tế cư trú tại địa phương theo quy định của Luật cư trú và Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật cư trú (theo mẫu CT10 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an).

- Giấy chứng nhận thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo (bản sao).

1.2. Tại điểm b, khoản 1 Điều 1: Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên: sống đơn thân/neo đơn (là người có chồng, vợ, con, người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đã tử vong); hoặc sống độc thân (không chồng, vợ, có giấy xác nhận sống độc thân theo quy định Luật Hộ tịch) hiện sống một mình hoặc sống với người thân được xác định mức thu nhập theo bộ tiêu chí đo lường nghèo đa chiều của Thành phố quy định:

- Tờ khai đề nghị hưởng chính sách (Vận dụng Tờ khai Mẫu số 1d Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).

- Công an phường, xã, thị trấn xác nhận thực tế cư trú tại địa phương theo quy định của Luật cư trú và Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật cư trú (theo mẫu CT10 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Bộ

trưởng Bộ Công an).

- Giấy trích lục khai tử/Giấy báo tử liên quan đến nhóm đối tượng Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên: sống đơn thân/neo đơn (là người có chồng, vợ, con, người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đã tử vong).

- Giấy xác nhận sống độc thân theo quy định Luật Hộ tịch liên quan đến nhóm đối tượng Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên: sống độc thân (không chồng, vợ).

- Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn xác nhận mức thu nhập dựa theo bộ tiêu chí đo lường nghèo đa chiều của Thành phố từ 46 triệu đồng/người/năm trở xuống” (mức chuẩn trong giai đoạn 2021-2025. Mức chuẩn sẽ điều chỉnh theo từng giai đoạn theo quy định của Thành phố), cách tính như sau:

+ Tổng thu nhập của hộ trong năm = Cộng thu nhập của tất cả các thành viên trong 12 tháng qua.

- Lưu ý:

+ Thu nhập của từng thành viên trong năm = Thu nhập bình quân hàng tháng x số tháng có việc làm trong 12 tháng qua.

+ Cách tính thu nhập bình quân 01 người/năm = Tổng thu nhập của hộ trong năm/tổng số thành viên của hộ.

+ Thu nhập bình quân của thành viên trong năm là thu nhập bình quân 01 người trong năm của hộ.

2. Hồ sơ thủ tục được quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 1 của Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND

- Tờ khai đề nghị hưởng chính sách (Vận dụng Tờ khai Mẫu số 1đ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).

- Công an phường, xã, thị trấn xác nhận thực tế cư trú tại địa phương theo quy định của Luật cư trú và Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật cư trú (theo mẫu CT10 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an).

- Giấy khai sinh của trẻ (bản sao).

- Giấy xác nhận khuyết tật (bản sao).

- Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn xác nhận mức thu nhập dựa theo bộ

tiêu chí đo lường nghèo đa chiều của Thành phố từ 46 triệu đồng/người/năm trở xuống” (mức chuẩn trong giai đoạn 2021-2025. Mức chuẩn sẽ điều chỉnh theo từng giai đoạn theo quy định của Thành phố), cách tính như sau:

+ Tổng thu nhập của hộ trong năm = Cộng thu nhập của tất cả các thành viên trong 12 tháng qua.

- Lưu ý:

+ Thu nhập của từng thành viên trong năm = Thu nhập bình quân hàng tháng x số tháng có việc làm trong 12 tháng qua.

+ Cách tính thu nhập bình quân 01 người/năm = Tổng thu nhập của hộ trong năm/tổng số thành viên của hộ.

+ Thu nhập bình quân của thành viên trong năm là thu nhập bình quân 01 người trong năm của hộ.

3. Thời gian thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng vận dụng theo Điều 8 Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

Ghi chú: Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu vướng mắc các đơn vị vui lòng liên hệ với ông Nguyễn Xuân Hoà, Chuyên viên Phòng Bảo trợ xã hội (Điện thoại 0972.820.277) để được hướng dẫn.

